**PHỤ LỤC II**

**TIẾP THU, GIẢI TRÌNH, BỔ SUNG Ý KIẾN CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ LIÊN QUAN**

**VỀ ĐỀ XUẤT DỰ ÁN “XÂY DỰNG CÁC TUYẾN ĐƯỜNG BỘ NHẰM CẢI THIỆN LIÊN KẾT VÙNG ĐÔNG NAM CỦA TỈNH SÓC TRĂNG VÀ KẾT NỐI VỚI TỈNH BẠC LIÊU, TRÀ VINH” VỐN VAY ADB**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng )*

| **STT** | **Ý kiến của bộ, ngành** | **Nội dung góp ý** | **Giải trình, tiếp thu và chỉnh sửa** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Bộ Kế hoạch đầu tư** | **Văn bản số 10972/BKHĐT-KTĐN ngày 27/12/2023** | |
|  |  | **Về sự cần thiết, sự phù hợp với chiến lược, kế hoạch, quy hoạch:** | |
|  |  | Bổ sung phân tích về sự phù hợp của dự án với các quy hoạch Quốc gia, ngành, tỉnh, nêu rõ danh mục dự án có nằm trong các quy hoạch tỉnh; các kế hoạch hành động thích ứng biến đổi khí hậu, kế hoạch hành động về tăng trưởng xanh của tỉnh. | Cả 03 hạng mục đề xuất đều thuộc danh mục các dự án ưu tiên đầu tư tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030 (STT 4,5,9 mục I. Giao thông vận tải của phụ lục XVII kèm Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023), UBND tỉnh Sóc Trăng đã đánh giá sự phù hợp của dự án với với các quy hoạch Quốc gia, ngành, tỉnh, nêu rõ danh mục dự án có nằm trong các quy hoạch tỉnh; các kế hoạch hành động thích ứng biến đổi khí hậu, kế hoạch hành động về tăng trưởng xanh của tỉnh. Nội dung làm rõ sự phù hợp của đề xuất dự án với các quy hoạch có liên quan được trình bày tại *Mục I-1.3 – Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư* |
|  |  | Đề nghị làm rõ sự phù hợp của hạng mục “Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây tỉnh Sóc Trăng (giai đoạn 2)” với Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023 (tại Phụ lục V, XVII) và các quyết định phê duyệt khác có liên quan theo quy định pháp luật về quy hoạch; sự phù hợp của Hạng mục 2 – Tuyến đường tỉnh 935C và Hạng mục 3 – Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây tỉnh Sóc Trăng (giai đoạn 2) với tiêu chí về phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát, và đã cập nhật điều chỉnh quy mô hạng mục “Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây tỉnh Sóc Trăng (giai đoạn 2)” thành đường cấp III đồng bằng 2 làn xe phù hợp với Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023. Nội dung cập nhật *được trình bày tại Mục I-1.3 – Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư*  UBND tỉnh Sóc Trăng đã cập nhật sự phù hợp của hạng mục 2 và hạng mục 3 của báo cáo đề xuất với các tiêu chí về phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu tại *Mục I-1.3 – Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư* |
|  |  | Theo quy định tại Luật Quy hoạch, dự án được nghiên cứu tích hợp với nội dung quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại (i) phương án phát triển mạng lưới giao thông; (ii) phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện. Tại Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 06/10/2023 và Báo cáo đề xuất số 279/BC-UBND ngày 06/10/2023, tỉnh chưa có đánh giá về sự phù hợp của dự án với các phương án nêu trên, đề nghị rà soát, nghiên cứu hoàn chỉnh nội dung trên. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã cập nhật bổ sung nội dung đánh giá sự phù hợp với phương án phát triển mạng lưới giao thông và phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trong hồ sơ đề xuất dự án tại  *Mục I-1.3 – Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư*.  Theo đó:  Về phương án phát triển mạng lưới giao thông: Cả 03 hạng mục đề xuất trong dự án này thuộc danh mục các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, thời kỳ 2021-2030 (Phụ lục V kèm theo Quyết định số 995/QĐ-TTg),  Về phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện: Cả 03 hạng mục đề xuất đều thuộc danh mục các dự án ưu tiên đầu tư tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030 (STT 4,5,9 mục I. Giao thông vận tải của phụ lục XVII kèm Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023), dự kiến phạm vi chiếm dụng đất của dự án khoảng 272,06 ha đã được tính toán tích hợp trong chỉ tiêu sử dụng đất tỉnh Sóc Trăng đến năm 2030 (Phụ lục XIV kèm Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023), đã được rà soát đảm bảo tuân thủ Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đấy 5 năm 2021-2030 (Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Trong các bước nghiên cứu tiếp sau khi Đề xuất dự án được phê duyệt, trên cơ sở chuẩn xác hóa phạm vi chiếm dụng thu hồi đất thực hiện dự án theo hồ sơ thiết kế, kiểm đếm, UBND tỉnh Sóc Trăng sẽ chỉ đạo Chủ dự án cập nhật bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất từng huyện nơi dự án đi qua và kế hoạch của tỉnh theo quy định của Pháp luật về Đất đai. |
|  |  | Bổ sung, chịu trách nhiệm đảm bảo về việc sử dụng đất của dự án phù hợp với chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 – 2025. | Cả 03 hạng mục đề xuất đều thuộc danh mục các dự án ưu tiên đầu tư tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030 (STT 4,5,9 mục I. Giao thông vận tải của phụ lục XVII kèm Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023), dự kiến phạm vi chiếm dụng đất của dự án khoảng 272,06ha đã được tính toán tích hợp trong Chỉ tiêu sử dụng đất tỉnh Sóc Trăng đến năm 2030 (Phụ lục XIV kèm Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023), đã được rà soát đảm bảo tuân thủ Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đấy 5 năm 2021-2030 (Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Trong các bước nghiên cứu tiếp sau khi Đề xuất dự án được phê duyệt, trên cơ sở chuẩn xác hóa phạm vi chiếm dụng thu hồi đất thực hiện dự án theo hồ sơ thiết kế, kiểm đếm, UBND tỉnh Sóc Trăng sẽ chỉ đạo Chủ dự án cập nhật bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất từng huyện nơi dự án đi qua và kế hoạch của tỉnh theo quy định của Pháp luật về Đất đai. |
|  |  | Đánh giá sự phù hợp của dự án và các hạng mục đầu tư của dự án với các tiêu chí đánh giá của ADB về sự phù hợp thích ứng biến đổi khí hậu đáp ứng Thỏa thuận Paris. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã bổ sung đánh giá sự phù hợp của dự án với các tiêu chí đánh giá của ADB về sự phù hợp thích ứng biến đổi khí hậu đáp ứng Thỏa thuận Paris tại *mục I.1.3. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư – c) Đánh giá sự phù hợp của dự án với tiêu chí bền vững thích ứng biến đổi khí hậu do Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) ban hành.* |
|  |  | **2.Về nội dung, hạng mục đầu tư** |  |
|  |  | Đề nghị làm rõ sự phù hợp về quy mô cấp đường giữa hạng mục 1 Tuyến đường bộ ven biển kết nối Trà Vinh, Bạc Liêu, hạng mục 2 - Tuyến đường tỉnh 935 C (đường cấp III đồng bằng) và hạng mục 3 - Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây tỉnh Sóc Trăng (giai đoạn 2) (đường cấp IV đồng bằng). | Quy mô của các tuyến đường đang được xây dựng theo Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050; theo kết quả đã được nghiên cứu trong Quy hoạch tỉnh:  Tuyến đường bộ ven biển kết nối Trà Vinh, Bạc Liêu quy mô đường cấp III đồng bằng  Tuyến đường ĐT 935C: quy mô đường cấp III đồng bằng  Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây tỉnh Sóc Trăng (giai đoạn 2): quy mô đường cấp III, đồng bằng |
|  |  | Đề nghị phối hợp chặt chẽ với các tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh để đảm bảo việc đấu nối đồng bộ với các tuyến đường của các địa phương liên quan. | UBND tỉnh Sóc Trăng tiếp thu ý kiến và sẽ làm việc với UBND tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh để thống nhất, kiểm tra, rà soát đảm bảo việc đấu nối đồng bộ với các tuyến đường của các địa phương liên quan trong giai đoạn tiếp theo sau khi đề xuất dự án được phê duyệt. |
|  |  | 1. **Về tổng vốn đầu tư dự án** |  |
|  |  | Tại Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị đầu tư khoảng 85,1 km đường cấp III, IV đồng bằng. Tại Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 06/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị đầu tư khoảng 89 km đường cấp III, IV đồng bằng (trong đó giảm chiều dài đường ven biển từ 53,3 km xuống còn 31,4 km, tăng chiều dài đường tỉnh 935 C từ 13 km lên 39 km) dẫn đến tổng mức đầu tư tăng từ 5.918 tỷ đồng lên 8,903 tỷ đồng. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình rõ việc thay đổi về quy mô, tổng mức đầu tư, các chi phí tăng thêm so với đề xuất tại Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022, cam kết của nhà tài trợ và Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ. | Trên cơ sở góp ý của các bộ ngành và ADB, UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát, điều chỉnh các hạng mục đầu tư của dự án và tính toán lại chi phí dẫn đến. *tăng tổng mức đầu tư so với giá trị nêu tại Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 18/7/2023 (tổng mức đầu tư: 5.198 tỷ đồng, vốn đối ứng: 2.153 tỷ đồng, vốn vay: 163 triệu USD tương đường 3.765 tỷ đồng).* Theo đó, tổng mức đầu tư hiện tại của đề xuất dự án là 8.903 tỷ đồng, *vốn đối ứng là 3.375 tỷ đồng; vốn vay là 239,0 triệu USD tương đương 5.528 tỷ đồng.*  Việc điều chỉnh tổng mức đầu tư này là hoàn toàn phù hợp với các quy hoạch liên quan, góp phần tăng tính hiệu quả đầu tư của dự án (*tăng tính liên kết vùng, hỗ trợ phát triển kinh tế biển, thích ứng biến đối khí hậu)* phù hợp với nội dung được nêu tại điều 1, Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 18/7/2023, *“Tổng mức vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài dự kiến huy động xác định tại Nghị quyết số 41/NQ-CP được điều chỉnh trên cơ sở nhu cầu vốn đầu tư của các dự án, phù hợp với cam kết của các đối tác phát triển, đảm bảo hiệu quả, thiết thực”*, cụ thể như sau:  **- Đối với Tuyến đường bộ ven biển kết nối Trà Vinh, Bạc Liêu:**  Trên cơ sở ý kiến góp ý của Bộ Kế hoạch và đầu tư tại văn bản 3125/BKHĐT-KTĐN ngày 24/4/2023; Bộ Giao thông vận tải tại văn bản số 2748/BGTVT-KHĐT ngày 21/3/2023; và ý kiến ADB tại cuộc họp ngày 25/7/2023, đoạn Mỹ Thanh 2 – ĐT.935C được đánh giá lại tính cần thiết đầu tư khi đi gần với tuyến QL91B được nâng cấp trong chương trình Mekong DPO ; và đoạn tuyến đi qua khu vực rừng phòng hộ, được ADB đánh giá việc đầu tư không phù hợp với mục tiêu thích ứng BĐKH theo cam kết Paris. Do đó, UBND tỉnh loại bỏ đoạn tuyến Mỹ Thanh 2 – ĐT 935C (dài 21,9km) khỏi danh mục đầu tư của dự án, dẫn đến giảm chiều dài đầu tư tuyến đường bộ ven biển kết nối Trà Vinh, Bạc Liêu từ 53,3 km xuống còn 31,4 km với quy mô đường cấp III đồng bằng.  **- Đối với Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông tây giai đoạn 2 (chiều dài 18,6km):**  Trong hồ sơ đề xuất tại tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022, Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây giai đoạn 2 được đề xuất với quy mô đường cấp IV đồng bằng. Ngày 25/8/2023, Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó, tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây giai đoạn 2 được quy hoạch với quy mô đường cấp III đồng bằng. Do đó, UBND tỉnh đã điều chỉnh quy mô từ đường cấp IV đồng bằng lên đường cấp III đồng bằng để đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh Sóc Trăng được Thủ tướng Chính phủ, dẫn đến chi phí đầu tư xây dựng tuyến đường này tăng.  **- Đối với Tuyến đường ĐT935C:**  Qua nghiên cứu rà soát tổng thể mạng lưới giao thông khu vực, nhằm đảm bảo tính kết nối liên vùng của các hạng mục dự án trong chương trình Mekong DPOP, UBND tỉnh Sóc Trăng đề xuất điều chỉnh phạm vi đầu tư tuyến đường ĐT 935C kéo dài từ đường dẫn cầu Đại Ngãi *(đang được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách trung ương)* đến giao tuyến đường bộ ven biển tỉnh Sóc Trăng. Việc điều chỉnh này tạo một tuyến kết nối liên tục giữa đường bộ ven biển Bạc Liêu, đường bộ ven biển Sóc Trăng với cầu Đại Ngãi, đường hành lang ven biển tỉnh Trà Vinh trong chương trình Mekong DPO.  Tổng chiều dài của tuyến đường là 39,0km (tăng 26,0 km so với hồ sơ đề xuất tại tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022). Trong hồ sơ đề xuất tại tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022, đoạn tuyến ĐT935C dài 13km là 1 phần của tuyến ĐT 935C kết nối từ QL60 quy hoạch đến đường bộ ven biển tỉnh Sóc Trăng. Theo góp ý của nhà tài trợ ADB trong các chuyến công tác làm việc tại tỉnh Sóc Trăng, việc điều chỉnh kéo dài phạm vi đầu tư tuyến đường ĐT 935C để đảm bảo kết nối liên tục như trong hồ sơ đề xuất sẽ tạo một tuyến đường tránh Cảng Trần Đề, giúp cải thiện lưu thông, tạo một hành lang kinh tế phát triển các công nghiệp phụ trợ quy mô lớn phục vụ không gian kinh tế cảng Trần Đề.  Vì vậy, việc đầu tư toàn bộ tuyến đường ĐT 935C với tổng chiều dài 39,0 km là cần thiết, phát huy hiệu quả đầu tư, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với khu vực Đông Nam tỉnh Sóc Trăng nói riêng và khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long nói chung. |
|  |  | Đề nghị tách chi phí xây dựng và thiết bị riêng, giải trình cụ thể phương pháp xác định chi phí dự phòng theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021; rà soát lại các hạng mục chi phí. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã tiếp thu, cập nhật, đảm bảo các hạng mục chi phí tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021.  Phương pháp xác định chi phí dự phòng cũng như các loại chi phí khác đã được cập nhật bổ sung tại *mục III.4.1.2. Phương pháp lập tổng mức đầu tư* |
|  |  | Làm rõ cơ sở xác định hệ số điều chỉnh trong các hạng mục xây dựng được thêm vào trong suất vốn đầu tư; căn cứ xác định dự án có đất yếu cần xử lý, cơ sở xác định vị trí và tổng số đoạn có đất yếu (trong khi dự án chưa khảo sát địa chất). | Khu vực dự án là vùng ven biển, giáp đê, thường xuyên chịu ảnh hưởng của xâm ngập mặn, nền địa chất yếu. Do chưa tiến hành khảo sát địa chất chi tiết, đơn vị chuẩn bị dự án tạm ước tính chi phí xử lý nền đất yếu với hệ số là 5% so với Suất đầu tư xây dựng được quy định tại Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ Xây dựng công bố suất vốn đấu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2022.  Trong giai đoạn tiếp theo, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị cập nhật, rà soát, tính toán cụ thể khi có kết quả khảo sát. |
|  |  | Đề nghị rà soát lại, chịu trách nhiệm về phương pháp lập và giá trị sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát, cập nhật, đảm bảo các hạng mục chi phí tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021.  Phương pháp xác định các hạng mục chi phí đã được cập nhật bổ sung tại *mục III.4.1.2. Phương pháp lập tổng mức đầu tư.* |
|  |  | **4. Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn** |  |
|  |  | Bổ sung giải trình về sự thay đổi lãi suất vay so với đề xuất tại Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022; phối hợp với nhà tài trợ xác định rõ các chi phí đầu vào của dự án, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, làm cơ sở tính toán hiệu quả dự án. | Hiện nay, ADB đang áp dụng lãi suất SOFR là lãi suất thả nổi. Do đó, UBND tỉnh Sóc Trăng đã cập nhật lãi suất tại thời điểm trình nộp hồ sơ đề xuất dự án (tháng 02/2024) theo số liệu của Bộ Tài Chính tại văn bản 1713/BTC-QLN ngày 16/02/2024. Nội dung cập nhật tại *mục 4.2. Cơ chế tài chính phần vốn vay ODA.* |
|  |  | Theo đề xuất dự án, số vốn đối ứng dự kiến bố trí trong giai đoạn 2021 – 2025 là 354,993 tỷ đồng từ nguồn dự phòng vốn đối ứng ODA và vốn vượt thu; giai đoạn 2026 – 2030 bố trí số vốn còn lại khoảng 3.195 tỷ đồng là khá lớn, đề nghị tỉnh Sóc Trăng đảm bảo đáp ứng theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công. | Trên cơ sở kết quả cuộc họp Ban Chỉ đạo các dự án Mekong DPO ngày 09/3/2024 tại thành phố Cần Thơ do Thứ Trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Trần Quốc Phương chủ trì, UBND tỉnh Sóc Trăng phấn đấu đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Theo đó, Dự án dự kiến đàm phán ký hiệp định vay vào tháng 4-7/2025 và thiết kế chi tiết, giải phóng mặt bằng và triển khai thi công vào quý IV/2025. Trên cơ sở cập nhật lại tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn nguồn vốn, nhu cầu sử dụng vốn đối ứng giai đoạn 2021 – 2025 là 810.029 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030 là 2.565.093 triệu đồng. Đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công. |
|  |  | **5. Về đánh giá tác động đối với đầu tư công trung hạn của tỉnh:** | |
|  |  | Do dự án dự kiến thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch trung hạn, đề nghị tỉnh rà soát đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 89 của Luật Đầu tư công năm 2019. | Dự án dự kiến đàm phán ký hiệp định vay vào tháng 4-7/2025 và thiết kế chi tiết, giải phóng mặt bằng và triển khai thi công vào quý IV/2025. Trên cơ sở cập nhật lại tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn nguồn vốn, nhu cầu sử dụng vốn đối ứng giai đoạn 2021 – 2025 là 810.029 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030 là 2.565.093 triệu đồng. Đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công. |
| **2** | **Bộ Tài chính** | **Văn bản số 1713/BTC-QLN ngày 16/02/2024** | |
|  |  | Giải trình rõ sự cần thiết, ưu tiên đầu tư, cơ sở đề xuất hạng mục đầu tư, sự phù hợp với các quy hoạch có liên quan của 02 tuyến đường ĐT 935C và Đường Đông Tây giai đoạn 2 (937B) | Với chủ trương và định hướng chiến lược phát triển đồng bằng sông Cửu Long trở thành trung tâm kinh tế nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển kinh tế biển; kinh tế du lịch; tăng cường kết nối nội vùng, liên vùng, việc đầu tư tuyến đường ĐT 935C kết nối QL60 quy hoạch, đường hành lang ven biển Trà Vinh qua cầu Đại Ngãi với đường bộ ven biển Sóc Trăng sẽ cải thiện về năng lực vận tải, tạo một trục đường ven biển liên tục xuyên suốt kết Trà Vinh – Sóc Trăng – Bạc Liêu, tăng cường liên kết vùng. Ngoài ra, hiện nay mạng lưới giao thông của tỉnh Sóc Trăng hiện tại chưa hoàn thiện, thiếu những tuyến đường trục với năng lực vận tải cao, chủ yếu là những tuyến đường trục ngang kết nối theo hướng Đông – Tây, thiếu những tuyến đường trục kết nối theo hướng Bắc Nam. Việc đầu tư tuyến đường ĐT 935C sẽ góp phần tạo động lực phát triển kinh tế, du lịch trong tỉnh, tạo một tuyến đường tránh Cảng Trần Đề, giúp cải thiện lưu thông, tạo một hành lang kinh tế phát triển các công nghiệp phụ trợ quy mô lớn phục vụ không gian kinh tế cảng Trần Đề.  - Trong thời gian qua, UBND tỉnh Sóc Trăng đã chú trọng đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, từng bước hoàn chỉnh mạng lưới giao thông kết nối dự án cảng nước sâu Trần Đề. Tuy nhiên do nguồn lực còn hạn chế, UBND tỉnh đang đầu tư xây tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây giai đoạn 1 kết nối Quản lộ Phụng Hiệp với đường ĐT935. Nhằm tạo điều kiện cho các phương tiện vận chuyển hàng hóa ra vào cảng thuận lợi từ đó gớp phần phát huy hiệu quả đầu tư cảng Trần Đề, UBND tỉnh Sóc Trăng đề xuất đầu tư tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây giai đoạn 2 (ĐT937B) tiếp nối dự án Đông Tây giai đoạn 1 tại vị trí ngã tư giữa ĐT.935 và ĐH.41 thuộc phường Khánh Hòa, tuyến đi dọc theo tuyến đường huyện 41 hiện hữu và dọc theo tuyến đê bao kênh Mỹ Thanh.  UBND tỉnh Sóc Trăng đã cập nhật bổ sung nội dung đánh giá sự phù hợp của các hạng mục đề xuất đầu tư với các quy hoạch liên quan trong hồ sơ đề xuất dự án tại *Mục I-1.3 – Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư.* |
|  |  | Rà soát tổng thể, đánh giá kỹ tính khả thị của việc thực hiện, đảm bảo hiệu quả đầu tư dự án, không trùng lặp với các dự án khác trên địa bàn và chịu trách nhiệm toàn diện về việc dự án đáp ứng các mục tiêu chống chịu, ứng phó với biến đổi khí hậu đồng bằng sông Cửu Long, phù hợp với Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ | UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát và đảm bảo các hạng mục trong đề xuất dự án có tính hiệu quả cao, tạo động lực phát triển kinh tế, không trùng lặp với các dự án khác trên địa bàn.  Dự án hoàn toàn phù hợp với 4 tiêu chí đánh giá phát triển bền vững và thích ứng với BĐKH do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành cho các dự án Mekong DPO (tại văn bản số 4806/BTNMT-KHTC ngày 21/6/2023), phù hợp với các tiêu chí bền vững thích ứng BĐKH do Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) ban hành. Do đó, UBND cam kết dự án hoàn toàn phù hợp với tinh thần của Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ. |
|  |  | Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng xem xét lại quy mô dự án, các căn cứ tính toán, tính hợp lý của dự toán chi phí đảm bảo đúng quy định hiện hành của Pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; đồng thời đảm bảo đúng trong phạm vi nguồn vốn đã được Chính phủ quyết định theo Nghị quyết số 108/NQ-CP. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát và đảm bảo tính toán, tính hợp lý của dự toán chi phí đảm bảo đúng quy định hiện hành của Pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.  Trên cơ sở góp ý của các bộ ngành và ADB, UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát, điều chỉnh các hạng mục đầu tư của dự án và tính toán lại chi phí dẫn đến. *tăng tổng mức đầu tư so với giá trị nêu tại Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 18/7/2023 (tổng mức đầu tư: 5.198 tỷ đồng, vốn đối ứng: 2.153 tỷ đồng, vốn vay: 163 triệu USD tương đường 3.765 tỷ đồng).* Theo đó, tổng mức đầu tư hiện tại của đề xuất dự án là 8.903 tỷ đồng, *vốn đối ứng là 3.375 tỷ đồng; vốn vay là 239,0 triệu USD tương đương 5.528 tỷ đồng.*  Việc điều chỉnh tổng mức đầu tư này là hoàn toàn phù hợp với các quy hoạch liên quan, góp phần tăng tính hiệu quả đầu tư của dự án (*tăng tính liên kết vùng, hỗ trợ phát triển kinh tế biển, thích ứng biến đối khí hậu)* phù hợp với nội dung được nêu tại điều 1, Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 18/7/2023, *“Tổng mức vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài dự kiến huy động xác định tại Nghị quyết số 41/NQ-CP được điều chỉnh trên cơ sở nhu cầu vốn đầu tư của các dự án, phù hợp với cam kết của các đối tác phát triển, đảm bảo hiệu quả, thiết thực”*, cụ thể như sau:  **- Đối với Tuyến đường bộ ven biển kết nối Trà Vinh, Bạc Liêu:**  Trên cơ sở ý kiến góp ý của Bộ Kế hoạch và đầu tư tại văn bản 3125/BKHĐT-KTĐN ngày 24/4/2023; Bộ Giao thông vận tải tại văn bản số 2748/BGTVT-KHĐT ngày 21/3/2023; và ý kiến ADB tại cuộc họp ngày 25/7/2023, đoạn Mỹ Thanh 2 – ĐT.935C được đánh giá lại tính cần thiết đầu tư khi đi gần với tuyến QL91B được nâng cấp trong chương trình Mekong DPO ; và đoạn tuyến đi qua khu vực rừng phòng hộ, được ADB đánh giá việc đầu tư không phù hợp với mục tiêu thích ứng BĐKH theo cam kết Paris. Do đó, UBND tỉnh loại bỏ đoạn tuyến Mỹ Thanh 2 – ĐT 935C (dài 21,9km) khỏi danh mục đầu tư của dự án, dẫn đến giảm chiều dài đầu tư tuyến đường bộ ven biển kết nối Trà Vinh, Bạc Liêu từ 53,3 km xuống còn 31,4 km với quy mô đường cấp III đồng bằng.  **- Đối với Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông tây giai đoạn 2 (chiều dài 18,6km):**  Trong hồ sơ đề xuất tại tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022, Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây giai đoạn 2 được đề xuất với quy mô đường cấp IV đồng bằng. Ngày 25/8/2023, Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó, tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây giai đoạn 2 được quy hoạch với quy mô đường cấp III đồng bằng. Do đó, UBND tỉnh đã điều chỉnh quy mô từ đường cấp IV đồng bằng lên đường cấp III đồng bằng để đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh Sóc Trăng được Thủ tướng Chính phủ, dẫn đến chi phí đầu tư xây dựng tuyến đường này tăng.  **- Đối với Tuyến đường ĐT935C:**  Qua nghiên cứu rà soát tổng thể mạng lưới giao thông khu vực, nhằm đảm bảo tính kết nối liên vùng của các hạng mục dự án trong chương trình Mekong DPOP, UBND tỉnh Sóc Trăng đề xuất điều chỉnh phạm vi đầu tư tuyến đường ĐT 935C kéo dài từ đường dẫn cầu Đại Ngãi *(đang được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách trung ương)* đến giao tuyến đường bộ ven biển tỉnh Sóc Trăng. Việc điều chỉnh này tạo một tuyến kết nối liên tục giữa đường bộ ven biển Bạc Liêu, đường bộ ven biển Sóc Trăng với cầu Đại Ngãi, đường hành lang ven biển tỉnh Trà Vinh trong chương trình Mekong DPO.  Tổng chiều dài của tuyến đường là 39,0km (tăng 26,0 km so với hồ sơ đề xuất tại tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022). Trong hồ sơ đề xuất tại tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022, đoạn tuyến ĐT935C dài 13km là 1 phần của tuyến ĐT 935C kết nối từ QL60 quy hoạch đến đường bộ ven biển tỉnh Sóc Trăng. Theo góp ý của nhà tài trợ ADB trong các chuyến công tác làm việc tại tỉnh Sóc Trăng, việc điều chỉnh kéo dài phạm vi đầu tư tuyến đường ĐT 935C để đảm bảo kết nối liên tục như trong hồ sơ đề xuất sẽ tạo một tuyến đường tránh Cảng Trần Đề, giúp cải thiện lưu thông, tạo một hành lang kinh tế phát triển các công nghiệp phụ trợ quy mô lớn phục vụ không gian kinh tế cảng Trần Đề.  Vì vậy, việc đầu tư toàn bộ tuyến đường ĐT 935C với tổng chiều dài 39,0 km là cần thiết, phát huy hiệu quả đầu tư, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với khu vực Đông Nam tỉnh Sóc Trăng nói riêng và khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long nói chung. |
|  |  | Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng đánh giá hiệu quả sử dụng vốn vay so sánh với các nguồn vốn khác (bao gồm vốn trong nước) và chịu trách nhiệm toàn diện về việc đề xuất lựa chọn nguồn vốn thực hiện dự án | Hiện nay, kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Sóc Trăng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 67/NQ-HĐND ngày 14/10/2022, với tổng mức vốn dự kiến bố trí khoảng 12.832,460 tỷ đồng. Với tình hình nguồn vốn ngân sách địa phương đã được phân bổ rất hạn hẹp, không đáp ứng hoàn toàn nhu cầu đầu tư xây dựng của dự án, đòi hỏi cần có nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ cấp phát.  Các hạng mục trong đề xuất dự án là các hạng mục hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội cho các cộng đồng dân cư rộng lớn, có các chức năng tổng hợp để hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu, việc huy động vốn xã hội hóa đầu tư các hạng mục đề xuất là không khả thi. Như vậy để có thể triển khai thực hiện các hạng mục đề xuất thì việc lựa chọn nguồn vốn vay ODA cho dự án là rất phù hợp.  UBND tỉnh Sóc Trăng đã tiến hành so sánh các nhà tài trợ có thể huy động dự án như trong hồ sơ đề xuất dự án. Nội dung được thể hiện tại Mục II.4. Đề xuất nhà tài trợ dự kiến. ADB là một ngân hàng nhiều có lợi thế, kinh nghiệm và đảm bảo sẵn sàng nguồn vốn cho dự án. Với vai trò là cơ quan đầu mối, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã làm việc với các nhà tài trợ và ADB đã được đồng thuận lựa chọn cho dự án này và được cụ thể hóa trong Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ. UBND tỉnh Sóc Trăng đề nghị Bộ Tài Chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sử dụng nguồn vốn của nhà tài trợ dự kiến là Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) cho dự án này. |
|  |  | Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng rà soát, đánh giá tính khả thi trong việc cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương đối ứng cho các khoản chi phí của dự án theo đúng quy định tại Điều 44, Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ | Theo hồ sơ đề xuất, dự án có tổng mức đầu tư 8.903,343 tỷ đồng. trong đó:  - Giai đoạn 2021-2025, nhu cầu vốn ngân sách địa phương là: 810,029 tỷ đồng để phục vụ các công tác chuẩn bị dự án, giải phóng mặt bằng. Sau khi dự án được phê duyệt Chủ trương đầu tư, UBND tỉnh sẽ cân đối đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ dự phòng vốn đối ứng chưa phân bổ và nguồn vốn hợp pháp khác (tăng thu, xổ số, đất...).  - Giai đoạn 2026-2030, số vốn còn lại sẽ được cân đối bố trí từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương.  - Tỉnh Sóc Trăng cam kết bố trí đủ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác đáp ứng tiến độ dự án |
|  |  | Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng sắp xếp thứ tự ưu tiên triển khai các dự án vay lại vốn vay nước ngoài; rà soát các hạng mục đầu tư, đảm bảo không trùng lặp với dự án khác, giảm quy mô vốn vay, tối đa không vượt mức đã được Chính phủ quyết định tại Nghị quyết số 108/NQ-CP và đảm bảo trong hạn mức vay của phép của tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, các giả định về thu chi ngân sách của tỉnh, cơ sở đưa ra giả định số rút vốn, trả nợ… đảm bảo đúng quy định. | Với mục tiêu tăng cường thích ứng biến đổi khí hậu đồng thời tăng cường tính liên kết vùng, tạo động lực phát triển kinh tế tỉnh nói riêng và vùng Đồng bằng Sông Cửu Long nói chung, UBND tỉnh Sóc Trăng xác định dự án “Xây dựng các tuyến đường bộ nhằm cải thiện liên kết vùng Đông Nam của tỉnh Sóc Trăng và kết nối với tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh” ưu tiên hàng đầu. UBND tỉnh đã rà soát và đảm bảo các hạng mục trong đề xuất dự án có tính hiệu quả cao, tạo động lực phát triển kinh tế, không trùng lặp với các dự án khác trên địa bàn.  Trên cơ sở tình hình thu ngân sách thực tế trên địa bàn trong những năm gần đây, UBND Tỉnh Sóc Trăng cam kết các số liệu giả định về thu chi ngân sách của tỉnh là khả quan. UBND tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, các giả định về thu chi ngân sách của tỉnh, cơ sở đưa ra giả định số rút vốn, trả nợ… đảm bảo đúng quy định. |
|  |  | Đề nghị tỉnh rà soát các hạng mục đầu tư, không đưa nội dung đầu tư trùng lặp, không thuộc Quy hoạch, trên cơ sở đó, căn cứ khối lượng, đơn giá, định mức trong nước để tính toán các chi phí tổng mức đầu tư dự án theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các văn bản có liên quan; làm rõ nguyên nhân tăng tổng mức đầu tư theo ý kiến góp ý tại mục 2 công văn này; điều chỉnh giảm các hạng mục chưa thực sự cấp bách, để đảm bảo trong phạm vi tổng mức đầu tư dự kiến được nêu tại Nghị quyết số 108/NQ-CP của Chính phủ. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát và đảm bảo các hạng mục trong đề xuất dự án có tính hiệu quả cao, tạo động lực phát triển kinh tế, không trùng lặp với các dự án khác trên địa bàn  TMĐT dự án tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các văn bản có liên quan.  **Về nguyên nhân tăng tổng mức:**  Trên cơ sở góp ý của các bộ ngành và ADB, UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát, điều chỉnh các hạng mục đầu tư của dự án và tính toán lại chi phí dẫn đến. *tăng tổng mức đầu tư so với giá trị nêu tại Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 18/7/2023 (tổng mức đầu tư: 5.198 tỷ đồng, vốn đối ứng: 2.153 tỷ đồng, vốn vay: 163 triệu USD tương đường 3.765 tỷ đồng).* Theo đó, tổng mức đầu tư hiện tại của đề xuất dự án là 8.903 tỷ đồng, *vốn đối ứng là 3.375 tỷ đồng; vốn vay là 239,0 triệu USD tương đương 5.528 tỷ đồng.*  Việc điều chỉnh tổng mức đầu tư này là hoàn toàn phù hợp với các quy hoạch liên quan, góp phần tăng tính hiệu quả đầu tư của dự án (*tăng tính liên kết vùng, hỗ trợ phát triển kinh tế biển, thích ứng biến đối khí hậu)* phù hợp với nội dung được nêu tại điều 1, Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 18/7/2023, *“Tổng mức vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài dự kiến huy động xác định tại Nghị quyết số 41/NQ-CP được điều chỉnh trên cơ sở nhu cầu vốn đầu tư của các dự án, phù hợp với cam kết của các đối tác phát triển, đảm bảo hiệu quả, thiết thực”*, cụ thể như sau:  **- Đối với Tuyến đường bộ ven biển kết nối Trà Vinh, Bạc Liêu:**  Trên cơ sở ý kiến góp ý của Bộ Kế hoạch và đầu tư tại văn bản 3125/BKHĐT-KTĐN ngày 24/4/2023; Bộ Giao thông vận tải tại văn bản số 2748/BGTVT-KHĐT ngày 21/3/2023; và ý kiến ADB tại cuộc họp ngày 25/7/2023, đoạn Mỹ Thanh 2 – ĐT.935C được đánh giá lại tính cần thiết đầu tư khi đi gần với tuyến QL91B được nâng cấp trong chương trình Mekong DPO ; và đoạn tuyến đi qua khu vực rừng phòng hộ, được ADB đánh giá việc đầu tư không phù hợp với mục tiêu thích ứng BĐKH theo cam kết Paris. Do đó, UBND tỉnh loại bỏ đoạn tuyến Mỹ Thanh 2 – ĐT 935C (dài 21,9km) khỏi danh mục đầu tư của dự án, dẫn đến giảm chiều dài đầu tư tuyến đường bộ ven biển kết nối Trà Vinh, Bạc Liêu từ 53,3 km xuống còn 31,4 km với quy mô đường cấp III đồng bằng.  **- Đối với Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông tây giai đoạn 2 (chiều dài 18,6km):**  Trong hồ sơ đề xuất tại tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022, Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây giai đoạn 2 được đề xuất với quy mô đường cấp IV đồng bằng. Ngày 25/8/2023, Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó, tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây giai đoạn 2 được quy hoạch với quy mô đường cấp III đồng bằng. Do đó, UBND tỉnh đã điều chỉnh quy mô từ đường cấp IV đồng bằng lên đường cấp III đồng bằng để đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh Sóc Trăng được Thủ tướng Chính phủ, dẫn đến chi phí đầu tư xây dựng tuyến đường này tăng.  **- Đối với Tuyến đường ĐT935C:**  Qua nghiên cứu rà soát tổng thể mạng lưới giao thông khu vực, nhằm đảm bảo tính kết nối liên vùng của các hạng mục dự án trong chương trình Mekong DPOP, UBND tỉnh Sóc Trăng đề xuất điều chỉnh phạm vi đầu tư tuyến đường ĐT 935C kéo dài từ đường dẫn cầu Đại Ngãi *(đang được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách trung ương)* đến giao tuyến đường bộ ven biển tỉnh Sóc Trăng. Việc điều chỉnh này tạo một tuyến kết nối liên tục giữa đường bộ ven biển Bạc Liêu, đường bộ ven biển Sóc Trăng với cầu Đại Ngãi, đường hành lang ven biển tỉnh Trà Vinh trong chương trình Mekong DPO.  Tổng chiều dài của tuyến đường là 39,0km (tăng 26,0 km so với hồ sơ đề xuất tại tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022). Trong hồ sơ đề xuất tại tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 23/8/2022, đoạn tuyến ĐT935C dài 13km là 1 phần của tuyến ĐT 935C kết nối từ QL60 quy hoạch đến đường bộ ven biển tỉnh Sóc Trăng. Theo góp ý của nhà tài trợ ADB trong các chuyến công tác làm việc tại tỉnh Sóc Trăng, việc điều chỉnh kéo dài phạm vi đầu tư tuyến đường ĐT 935C để đảm bảo kết nối liên tục như trong hồ sơ đề xuất sẽ tạo một tuyến đường tránh Cảng Trần Đề, giúp cải thiện lưu thông, tạo một hành lang kinh tế phát triển các công nghiệp phụ trợ quy mô lớn phục vụ không gian kinh tế cảng Trần Đề.  Vì vậy, việc đầu tư toàn bộ tuyến đường ĐT 935C với tổng chiều dài 39,0 km là cần thiết, phát huy hiệu quả đầu tư, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với khu vực Đông Nam tỉnh Sóc Trăng nói riêng và khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long nói chung. |
|  |  | Về cơ cấu chi phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, đề nghị bố trí toàn bộ vốn đối ứng cho các chi phí: tư vấn, kiểm toán độc lập, dự phòng, chi phí khác (không bố trí từ nguồn vốn vay ADB) | Tại điểm o, khoản 2 Điều 44 Nghị định 114/2021/NĐ-CP xác định vốn đối ứng được sử dụng cho chi phí dự phòng. Tuy nhiên tại khoản 1 của điều 44 này xác định: Nguồn, mức vốn và cơ chế của vốn đối ứng phải phù hợp với nội dung chi tiêu của chương trình, dự án đã được thống nhất giữa cơ quan chủ quản và Nhà tài trợ nước ngoài. Thông qua các cuộc thảo luận, phía ADB đề nghị vốn vay sẽ được sử dụng cho các hoạt động xây lắp trước thuế, các chi phí còn lại sẽ được sử dụng vốn đối ứng nhằm thuận lợi cho công tác quản lý chi phí trong quá trình giải ngân phía ADB cũng như thuận lợi từ phía Việt Nam trong quá trình quản lý dòng tiền khi xuất hiện các chi phí phát sinh (phát sinh do điều chỉnh giá, phát sinh khối lượng công việc). Mặt khác trong nghị định 114/2021/NĐ-CP cũng không cấm sử dụng vốn vay cho chi phí dự phòng. Vì vậy UBND tỉnh Sóc Trăng kiến nghị giữ nguyên cơ cấu vốn trong đề xuất dự án, cụ thể: Chi phí dự phòng cho các hạng mục sử dụng vốn nước ngoài sẽ sử dụng vốn vay, còn chi phí dự phòng của các hạng mục sử dụng vốn đối ứng (GPMB, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn…) sẽ sử dụng vốn đối ứng. |
|  |  | Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng làm rõ tổng mức đầu tư của Dự án do tỉnh đề xuất đã bao gồm các chi phí tăng thêm tính vào tổng mức đầu tư của dự án do phải đáp ứng các tiêu chí của Tuyên bố Paris về thích ứng và biến đổi khí hậu theo quy định của ADB áp dụng cho các dự án vay mới. | - Dự án được đoàn chuyên gia ADB đánh giá cơ bản đáp ứng các tiêu chí của Tuyên bố Paris về thích ứng và BĐKH theo quy định của ADB áp dụng cho các dự án vay mới. Tuy nhiên trong các bước triển khai thiết kế chi tiết cần xem xét lồng ghép các giải pháp về thiết kế, công nghệ, vật liệu ... để tăng cường khả năng chống chịu và tính bền vững của công trình. Chi phí thực hiện các giải pháp này sẽ được lựa chọn áp dụng trong phạm vi nguồn lực dự án và không làm phát sinh vượt tổng mức đầu tư.  - Ngoài ra, UBND tỉnh Sóc Trăng đã bổ sung thêm Hợp phần 2. Hỗ trợ kỹ thuật nâng cao hiệu quả dự án (bao gồm các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật về quản lý, quy hoạch, khai thác để hướng tới nền kinh tế xanh, giảm phát thải, tăng cường thích ứng biến đổi khí hậu…) theo thông lệ các dự án vay vốn ADB để tăng tính phù hợp của dự án với Tuyên bố Paris.  - Trong các bước chuẩn bị tiếp, UBND tỉnh Sóc Trăng sẽ tiếp tục thảo luận với ADB để xây dựng lộ trình áp dụng phù hợp với tiến trình, nguồn lực của dự án, hoặc vận động các nguồn viện trợ không hoàn lại cho các mục tiêu thích ứng BĐKH của dự án. |
| **3** | **Bộ Giao thông vận tải** | **Văn bản số 12654/BGTVT-KHĐT ngày 08/11/2023** | |
|  |  | 1. Về sự cần thiết đầu tư: đề nghị bổ sung số liệu khảo sát, dự báo sơ bộ lưu lượng giao thông để đánh giá sự cần thiết đầu tư và sơ bộ quy mô đầu tư. | Do các tuyến đường được xây mới, chưa có dữ liệu đếm xe. Quy mô đầu tư các hạng mục được đề xuất đầu tư dựa trên kết quả nghiên cứu Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 (được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023).  Sau khi đề xuất dự án được phê duyệt, tại bước nghiên cứu tiền khả thi, cơ quan chủ dự án sẽ tiếp tục tiến hành các điều tra, khảo sát, dự báo nhu cầu giao thông làm cơ sở để phân tích nhu cầu đầu tư và hiệu quả kinh tế/ tài chính của dự án đầu tư phù hợp với quy định hiện hành. |
|  |  | 2. Về tổng mức đầu tư (TMĐT): Đề xuất dự án lần 1 dự kiến TMĐT là 5.917,614 tỷ đồng (vốn vay 3.764,756 tỷ đồng, vốn đối ứng 2.152,858 tỷ đồng). Đề xuất dự án lần 2 dự kiến TMĐT là 8.903,343 tỷ đồng (vốn vay 5.353,409 tỷ đồng, vốn đối ứng 3.549,934 tỷ đồng). Do có sự thay đổi lớn về TMĐT, đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính làm rõ khả năng cân đối vốn cho Dự án. | UBND tỉnh Sóc Trăng sẽ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính làm rõ khả năng cân đối vốn cho Dự án. |
|  |  | 3. Nội dung khác: trong bước tiếp theo, đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng phối hợp chặt chẽ với UBND các tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh để đảm bảo việc đấu nối đồng bộ với các tuyến đường của các địa phương liên quan. | UBND tỉnh Sóc Trăng tiếp thu ý kiến và sẽ làm việc với UBND tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh để kiểm tra, thống nhất, rà soát đảm bảo việc đấu nối đồng bộ với các tuyến đường của các địa phương liên quan. |
| **4** | **Bộ Giao thông vận tải** | **Văn bản số 12722/BGTVT-KHĐT ngày 09/11/2023** | |
|  |  | 1. Về sự cần thiết đầu tư: đề nghị bổ sung số liệu khảo sát, dự báo sơ bộ lưu lượng giao thông để đánh giá sự cần thiết đầu tư và sơ bộ quy mô đầu tư. | Do các tuyến đường được xây mới, chưa có dữ liệu đếm xe. Quy mô đầu tư các hạng mục được đề xuất đầu tư dựa trên kết quả nghiên cứu Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 (được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023).  Sau khi đề xuất dự án được phê duyệt, tại bước nghiên cứu tiền khả thi, cơ quan chủ dự án sẽ tiếp tục tiến hành các điều tra, khảo sát, dự báo nhu cầu giao thông làm cơ sở để phân tích nhu cầu đầu tư và hiệu quả kinh tế/ tài chính của dự án đầu tư phù hợp với quy định hiện hành. |
|  |  | 2. Về tổng mức đầu tư (TMĐT): Đề xuất dự án lần 1 dự kiến TMĐT là 5.917,614 tỷ đồng (vốn vay 3.764,756 tỷ đồng, vốn đối ứng 2.152,858 tỷ đồng). Đề xuất dự án lần 2 dự kiến TMĐT là 8.903,343 tỷ đồng (vốn vay 5.353,409 tỷ đồng, vốn đối ứng 3.549,934 tỷ đồng). Do có sự thay đổi lớn về TMĐT, đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính làm rõ khả năng cân đối vốn cho Dự án. | UBND tỉnh Sóc Trăng sẽ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính làm rõ khả năng cân đối vốn cho Dự án. |
|  |  | 3. Nội dung khác: trong bước tiếp theo, đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng phối hợp chặt chẽ với UBND các tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh để đảm bảo việc đấu nối đồng bộ với các tuyến đường của các địa phương liên quan. | UBND tỉnh Sóc Trăng tiếp thu ý kiến và sẽ làm việc với UBND tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh để kiểm tra, thống nhất, rà soát đảm bảo việc đấu nối đồng bộ với các tuyến đường của các địa phương liên quan. |
| **5** | **Bộ Tài nguyên và Môi trường** | **Văn bản số 10532/BTNMT-KHTC ngày 04/12/2023** | |
|  |  | 1. Ngày 01 tháng 3 năm 2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 1208/BTNMT-KHTC gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý đề xuất dự án “Xây dựng các tuyến đường bộ nhằm cải thiện liên kết vùng Đông Nam của tỉnh Sóc Trăng và kết nối với tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh” vay vốn ADB (góp ý lần 1), đề nghị đơn vị chủ trì tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện theo ý kiến góp ý của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại văn bản nêu trên. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát, bổ sung, hoàn thiện theo ý kiến góp ý của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 1208/BTNMT-KHTC ngày 01/3/2023. |
|  |  | 2. Để hoàn thiện đề xuất dự án, đề nghị hoàn thiện, chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung cụ thể như sau:  - Hồ sơ kèm theo liên quan đến sử dụng đất cần bổ sung, hoàn thiện thông tin về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương nơi thực hiện dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, các chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ còn lại đến thời điểm đề xuất dự án; dự kiến phương án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo quy định; việc chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại pháp luật đất đai và các pháp luật khác có liên quan đảm bảo đúng tiến độ thực hiện dự án; việc khảo sát, lập phương án, dự án đảm bảo quy định không để thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước; thực hiện theo đúng chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Nghị quyết số 499/NQUBTVQH15 ngày 28 tháng 3 năm 2022. | Cả 03 hạng mục đề xuất đều thuộc danh mục các dự án ưu tiên đầu tư tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030 (STT 4,5,9 mục I. Giao thông vận tải của phụ lục XVII kèm Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023), dự kiến phạm vi chiếm dụng đất của dự án khoảng 272,06 ha đã được tính toán tích hợp trong Chỉ tiêu sử dụng đất tỉnh Sóc Trăng đến năm 2030 (Phụ lục XIV kèm Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023), đã được rà soát đảm bảo tuân thủ Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đấy 5 năm 2021-2030 (Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Trong các bước nghiên cứu tiếp sau khi Đề xuất dự án được phê duyệt, trên cơ sở chuẩn xác hóa phạm vi chiếm dụng thu hồi đất thực hiện dự án theo hồ sơ thiết kế, kiểm đếm, UBND tỉnh Sóc Trăng sẽ chỉ đạo Chủ dự án cập nhật bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất từng huyện nơi dự án đi qua và kế hoạch của tỉnh theo quy định của Pháp luật về Đất đai. |
|  |  | Trong Báo cáo đề xuất dự án, các nội dung chưa được bổ sung đầy đủ, cụ thể như: đảm bảo các yêu cầu đối với hoạt động xây dựng công trình thủy, bảo đảm sự lưu thông của dòng chảy, khả năng tiêu, thoát lũ, bồi, xói lòng dẫn, xói lở bờ, bãi sông theo quy định của Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông. | Các tuyến đường đề xuất trong dự án chủ yếu đi qua đất trên cạn, hầu như không làm thay đổi chế độ thủy văn, không gây bồi lắng ở vùng cửa sông cửa biển và không gây ảnh hưởng xấu đến tiêu thoát lũ vùng cửa sông, cửa biển, không gây tác động tới giao thông thủy của các tuyến sông và bến cảng; an ninh quốc phòng và hoàn toàn đảm bảo các yêu cầu đối với hoạt động xây dựng công trình thủy tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông.  Đối với các công trình cầu qua sông, kênh rạch, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị thực hiện dự án lưu ý hạn chế tối đa việc lấn sông, thu hẹp không gian chứa, thoát lũ của sông, kênh rạch. Trường hợp đặc biệt phải lấn sông phải thực hiện các biện pháp phòng chống sạt lở bờ sông, đảm bảo sự ổn định của bờ sông, các vùng đất ven sông và tiến hành đánh giá tác động (nếu cần thiết) trước khi thực hiện trong các giai đoạn tiếp theo của dự án. |
|  |  | Cần rà soát bổ sung đánh giá tác động hoạt hóa phèn tiềm năng trong quá trình thi công và phương án bố trí vật liệu dùng cho quá trình san lấp của Dự án. | Dưới tác động hoạt hóa phèn, nhiều loại vật liệu xây dựng bị ảnh hưởng, đặc biệt là các công trình bê công cốt thép bị xuống cấp khá rõ. Do đó, trong các giai đoạn tiếp theo của dự án, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị thực hiện dự án có đánh giá cụ thể về tác động hoạt hóa phèn tiềm năng trong quá trình thi công và có các biện pháp xử lý.  Về vật liệu dùng cho san lấp, Theo quy hoạch được duyệt vào năm 2010, trên địa bàn tỉnh có tổng trữ lượng cát được thăm dò, đánh giá hơn 89 triệu m3 và trữ lượng được cấp phép khai thác còn khoảng 85 triệu m3. Trong giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2020, diện tích khai thác hơn 2.000ha và trữ lượng 45 triệu m3 cát, chủ yếu là thuộc tuyến trên sông Hậu đổ ra cửa Định An có vị trí tiếp giáp với tỉnh Trà Vinh và thuộc các huyện: Kế Sách, Long Phú và Cù Lao Dung. Đối với giai đoạn sau năm 2020, khu vực khai thác chủ yếu trên tuyến sông Hậu thuộc các huyện: Long Phú, Trần Đề và Cù Lao Dung với diện tích khai thác hơn 1.900ha và trữ lượng gần 40 triệu m3 cát, đây là khu vực được quy hoạch dự trữ để khi có nhu cầu cấp thiết mới khai thác.  Ngoài ra, hiện nay Chính Phủ và Quốc hội đang có phương án thí điểm sử dụng cát biển làm vật liệu san lấp các công trình. Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng hiện nay cũng có Dự án cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng đang tiến hành thí điểm sử dụng cát biển làm vật liệu san lấp. Do đó, trong trường hợp cần thiết, UBND tỉnh Sóc Trăng sẽ đề xuất sử dụng cát biển làm vật liệu san lấp và trình các cấp thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận. |
|  |  | Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến thời điểm hiện tại, không có Giấy phép hoạt động khoáng sản do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp, không có khu vực nào được Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia phê duyệt trữ lượng. Tuy nhiên, trước khi thi công các dự án đầu tư xây dựng công trình, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, cập nhật các nội dung có liên tài nguyên khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thì Chủ đầu tư dự án phải báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của Luật Khoáng sản. | Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thì Chủ đầu tư dự án sẽ báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của Luật Khoáng sản. |
| **6** | **Bộ Xây dựng** | **Văn bản số 5396/BXD-HĐXD ngày 24/11/2023** | |
|  |  | Ngày 27/3/2023, Bộ Xây dựng đã có Văn bản số 1142/BXD-HĐXD góp ý kiến đối với hồ sơ Đề xuất dự án.  Theo Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 06/10/2023 và hồ sơ Đề xuất dự án gửi kèm, UBND tỉnh Sóc Trăng đã có báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành; đồng thời đã đề xuất thay đổi một số nội dung của dự án (lần 2) như sau: Điều chỉnh quy mô đầu tư (tăng chiều dài các đoạn tuyến), tăng giá trị sơ bộ tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, ... UBND tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm về tính chính xác, các số liệu của hồ sơ trình thẩm định, sự phù hợp của phạm vi, quy mô đầu tư, mục tiêu đầu tư của dự án, đảm bảo sự cấn thiết và tính hiệu quả kinh tế - kỹ thuật và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, tránh điều chỉnh nhiều lần. | UBND tỉnh Sóc Trăng đảm bảo tính chính xác, các số liệu của hồ sơ trình thẩm định, sự phù hợp của phạm vi, quy mô đầu tư, mục tiêu đầu tư của dự án, đảm bảo sự cấn thiết và tính hiệu quả kinh tế - kỹ thuật và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. |
|  |  | **1. Nội dung đề xuất dự án**  Đề xuất dự án Xây dựng các tuyến đường bộ nhằm cải thiện liên kết vùng Đông Nam của tỉnh Sóc Trăng và kết nối với tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh, dự kiến sử dụng vốn vay ODA của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) do UBND tỉnh Sóc Trăng đề xuất cần thực hiện theo các quy định tại Luật Đầu tư công. Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài và các pháp luật khác có liên quan. | UBND tỉnh Sóc Trăng đảm bảo đề xuất dự án thực hiện theo các quy định tại Luật Đầu tư công. Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài và các pháp luật khác có liên quan. |
|  |  | **2. Về sự phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng** | |
|  |  | Hồ sơ gửi kèm không có quy hoạch tỉnh Sóc Trăng, quy hoạch xây dựng có liên quan nên Bộ Xây dựng chưa đủ cơ sở để góp ý về sự phù hợp của dự án với quy hoạch. | UBND tỉnh Sóc Trăng đảm bảo các hạng mục đề xuất phù hợp với Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023. UBND tỉnh Sóc Trăng sẽ bổ sung Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 kèm hồ sơ đề xuất dự án. |
|  |  | Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng kiểm tra, rà soát về sự phù hợp của dự án với quy hoạch mạng lưới đường bộ, quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, quy hoạch vùng quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan của địa phương; lưu ý ra soát về điểm đầu, điểm cuối và chiều dài tuyến đường bộ ven biển trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; đồng thời phối hợp với UBND tỉnh Trà Vinh, UBND tỉnh Bạc Liêu để kiểm tra, rà soát đảm bảo việc đấu nối của tuyến đường bộ ven biển qua địa bàn của 03 địa phương. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã kiểm tra, rà soát về sự phù hợp của dự án với quy hoạch mạng lưới đường bộ, quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, quy hoạch vùng quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan của địa phương.  Nội dung đánh giá sự phù hợp với quy hoạch được thể hiện tại *mục I.1.3. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư.*  UBND tỉnh Sóc Trăng tiếp thu ý kiến và sẽ làm việc với UBND tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh để kiểm tra, rà soát đảm bảo việc đấu nối đồng bộ với các tuyến đường của các địa phương liên quan. |
|  |  | **3. Về sự cần thiết đầu tư và tính khả thi của dự án** | |
|  |  | Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng cập nhật nội dung mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển du lịch, quy hoạch các khu chế xuất, khu công nghiệp, cụm công nghiệp của địa phương để làm cơ sở đánh giá tổng quan hơn về sự cần thiết đầu tư xây dựng tuyến đường | Nội dung đánh giá sự phù hợp với quy hoạch được thể hiện tại *mục I.1.3. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư.* |
|  |  | **4. Về sơ bộ tổng mức đầu tư dự án** |  |
|  |  | 4.1. Cơ cấu các khoản mục chi phí trong sơ bộ tổng mức đầu tư trình thẩm định bao gồm: chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; chi phi xây dựng; chi phí quản lý dự án, chi phi tư vấn đầu tư xây dựng chi phí khác; chi phí dự phòng và không bao gồm chi phí thiết bị. Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng rà soát, các khoản mục chi phí đảm bảo sơ bộ tổng mức đầu tư tính đúng, tính đủ, phù hợp với quy định | UBND tỉnh Sóc Trăng đã rà soát, cập nhật. Đảm bảo các khoản mục chi phí, sơ bộ tổng mức đầu tư tính đúng, tính đủ, phù hợp với quy định. |
|  |  | 4.2. Về chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Đề nghị rà soát, bổ sung thuyết minh rõ cơ sở căn cứ xác định đơn giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; kiểm soát diện tích đất đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư, loại đất, loại tài sản trên đất,... được đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư để triển khai dự án; dự trù đủ kinh phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo tiến độ thực hiện dự án, phù hợp quy định pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan. | Trên cơ sở đơn giá bồi thường các dự án hiện tại trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Sóc Trăng ước tính đơn giá đền bù trung bình khoảng 7 tỷ đồng/ha.  UBND tỉnh Sóc Trăng cam kết thực hiện đúng phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được xây dựng theo các quy định của Nhà nước từ Trung ương đến cấp tỉnh có tính đến nguyện vọng của người dân bị ảnh hưởng.  Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư sẽ được lập bởi Trung tâm phát triển quỹ đất, ban giải phóng mặt bằng cấp huyện. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư sẽ được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã và lấy ý kiến của người dân theo hình thức tổ chức họp trực tiếp với người dân trong khu vực có đất thu hồi theo quy định tại Luật đất đai (Luật số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018) của Quốc hội. |
|  |  | 4.3. Về chi phí xây dựng công trình đường bộ, cầu đường bộ được xác định theo suất chi phí xây dựng tại Quyết định số 510/QĐ-BXD, theo đó:  Rà soát các căn cứ, nội dung quy định của suất chi phí xây dựng được sử dụng để xác định chi phí xây dựng của dự án, đảm bảo phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, thiết kế, quy mô đầu tư, mục đích đầu tư của dự án, trong đó lưu ý các nội dung liên quan đến địa chất, phương án xử lý nền đất yếu (là nội dung thường có phát sinh trong quá trình thực hiện dự án). | UBND tỉnh Sóc Trăng đảm bảo Suất đầu tư xây dựng được sử dụng phù hopwjc với Suất đầu tư xây dựng được quy định tại Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ Xây dựng công bố suất vốn đấu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2022.  Khu vực dự án là vùng ven biển, giáp đê, thường xuyên chịu ảnh hưởng của xâm ngập mặn, nền địa chất yếu. Do chưa tiến hành khảo sát địa chất chi tiết, đơn vị chuẩn bị dự án tạm ước tính chi phí xử lý nền đất yếu với hệ số là 5,5% so với Suất đầu tư xây dựng được quy định tại Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ Xây dựng công bố suất vốn đấu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2022.  Trong giai đoạn tiếp theo, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị cập nhật, rà soát, tính toán cụ thể khi có kết quả khảo sát. |
|  |  | Đề nghị làm rõ việc sử dụng suất chi phí xây dựng đường cấp IV đồng bằng quy định tại Quyết định 510/QĐ-BXD để xác định chỉ phi xây dựng hạng mục đường tỉnh 935C (thiết kế đường cấp III đồng bằng). | Đường tỉnh 935C được xây dựng bao gồm 2 đơn nguyên độc lập, quy mô mỗi đơn nguyên nền 9m, mặt đường 8m và dải đất trống dự trữ ở giữa. Do đó, UBND tỉnh vận dụng suất đầu tư đường cấp IV đồng bằng với tổng chiều dài là 39 km. Căn cứ chi tiết được cập nhật tại *phụ lục I: Bảng khái toán chi phí xây dựng.* |
|  |  | Đối với hạng mục cầu đường bộ được xác định trên cơ sở suất chi phí xây dụng cầu bê tông cốt thép dự ứng lực đã bao gồm chi phí móng cọc bê tông cốt thép, do đó đề nghị làm rõ việc xác định thêm hệ số móng cọc. Trường hợp sử dụng móng cọc khoan nhồi thì suất đầu tư sử dụng móng cọc bê tông cốt thép được xác định như điểm e Bảng 72 Quyết định số 510/QĐ-BXD. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã cập nhật, làm rõ căn cứ tính toán hệ số cọc khoan nhồi kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BXD tại *phụ lục I: Bảng khái toán chi phí xây dựng*. |
|  |  | Chi phí xây dựng một số hạng mục chưa bao gồm trong suất vốn đầu tư được chủ đầu tư điều chỉnh hệ số (hệ số dự phòng 1,1) nhưng không thuyết minh căn cứ, cơ sở xác định kèm theo. | UBND tỉnh Sóc Trăng xin tiếp thu ý kiến, đã rà soát, cập nhật lại phương pháp tính chi phí xây dựng một số hạng mục, trong đó đã bỏ hệ số dự phòng 1,1. |
|  |  | Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng căn cứ các thông số kỹ thuật, mục tiêu đầu tư, công nghệ, quy mô theo thiết kế sơ bộ của dự án, vị trí xây dựng, thời điểm tính toán, bổ sung thuyết minh làm rõ để có cơ sở áp dụng suất chi phí xây dựng phù hợp quy định. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã áp dụng quy định số 510/QĐ-BXD, quy mô mặt cắt đã được diễn giải chi tiết tại *Phụ lục I: Bảng khái toán chi phí xây dựng.* |
|  |  | 4.4. Về chi phí dự phòng: Theo nội dung thuyết minh tại Phụ lục II hồ sơ Đề xuất dự án, sơ bộ tổng mức đầu tư chỉ xác định chi phi dự phòng của dự án đối với các khoản mục chi phí bồi thưởng, hỗ trợ và tái định cư, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác (không bao gồm chi phí xây dụng) với tỷ lệ chi phí dự phòng khối lượng là 5% và cho dự phòng trượt giá 5%. Do thị trường xây dựng hiện nay chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố biến động giá vật liệu xây dựng, đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng căn cứ vào thời gian, tiến độ thực hiện dự án để nghiên cứu, rà soát số liệu tính toán, xác định chi phí dự phòng đảm bảo phù hợp quy định về quản lý chi phí xây dựng và kế hoạch phân bổ vốn của dự án. | UBND tỉnh Sóc Trăng đã cập nhật, bổ sung các căn cứ xác định chi phí dự phòng nhằm đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật. Trong đó, Dự phòng chi phí cho yếu tố trượt giá 5% được xác định dựa trên chỉ số giá xây dựng địa bàn tỉnh Sóc Trăng.  Phương pháp xác định chi phí dự phòng đã được cập nhật bổ sung tại *mục 4.1.2. Phương pháp lập tổng mức đầu tư thuộc 4. Dự kiến tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn thực hiện và đề xuất cơ chế tài chính.* |
|  |  | UBND tỉnh Sóc Trăng ràsoát sơ bộ tổng mức đầu tư đảm bảo dự trù đủ kinh phí, hiệu quả đầu tư của dự án, phù hợp quy định pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng hiện hành tại Điều 4 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và Phụ lục I Thông tư số 11/2021/T-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. | Giá trị TMĐT dự án được lập dựa theo quy định số 510/QĐ-BXD về suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phân kết cấu công trình năm 2022, và các Nghị định, Thông tư nhà nước ban hành, đảm bảo đúng quy định. Nội dung được thể hiện tại mục III-4.1 – Tổng mức vốn đầu tư. |
|  |  | **5. Một số ý kiến khác** |  |
|  |  | Đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng nghiên cứu nội dung góp ý của Bộ Xây dựng tại Văn bản số 1142/BXD-HĐXD ngày 27/3/2023 trong quá trình triển khai thực hiện dự án. | UBND tỉnh Sóc Trăng xin tiếp thu ý kiến. |
|  |  | Trong giai đoạn tiếp theo, đề nghị UBND tỉnh Sóc Trăng ra soát quy định của nhà tài trợ, pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan làm cơ sở đề xuất chi tiết nội dung, cơ chế thực hiện dự án (trong trường hợp cần thiết) tại Hiệp định vay cho phù hợp, tránh vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện. | UBND tỉnh Sóc Trăng xin tiếp thu ý kiến. |
| **7** | **UBND tỉnh Trà Vinh** | **Văn bản số 4962/UBND-CNXD ngày 24/11/2023** | |
|  |  | Qua rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh không có ý kiến đối với đề xuất dự án “Xây dựng các tuyến đường bộ nhằm cải thiện liên kết vùng Đông Nam của tỉnh Sóc Trăng và kết nối với tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh” vay vốn ADB, do Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng lập. | UBND tỉnh Trà Vinh không có ý kiến đối với đề xuất dự án. |
| **8** | **UBND tỉnh Bạc Liêu** | **Văn bản số 4291/UBND-KT ngày 27/10/2023** | |
|  |  | Qua nghiên cứu nội dung đề xuất dự án "Xây dựng các tuyến đường bộ nhằm cải thiện liên kết vùng Đông Nam của tỉnh Sóc Trăng và kết nối với tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh" tại Báo cáo số 279/BC-UBND ngày 06/10/2023 của Ủy bạn nhân dân tỉnh Sóc Trăng, thì điểm cuối của hạng mục tuyến đường bộ ven biển nằm trên tuyến đê hiện hữu tại ranh giới giữa Bạc Liêu và Sóc Trăng thuộc địa phận xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu kết nối với điểm đầu của hạng mục đoạn đấu nối thuộc đề xuất dự án “Đường ven biển đoạn đi qua tỉnh Bạc Liêu và đoạn nhánh kết nối đường Nam Sông Hậu" đảm bảo tính kết nối, liên kết vùng giữa hai tỉnh Bạc Liêu và Sóc Trăng. Do đó Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu thống nhất nội dung đề xuất dự án "Xây dựng các tuyến đường bộ nhằm cải thiện liên kết vùng Đông Nam của tỉnh Sóc Trăng và kết nối với tỉnh Bạc Liêu, Trà Vinh". | UBND tỉnh Bạc Liêu không có ý kiến đối với đề xuất dự án. |